

VẬN DỤNG MỘT SỐ KĨ THUẬT ĐÁNH GIÁ TRÊN LỚP TRONG DẠY HỌC MÔN TOÁN LỚP 2

NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG*

Ngày nhận bài: 02/12/2016; ngày sửa chữa: 07/12/2016; ngày duyệt đăng: 14/12/2016.

Abstract: Assessment is an important step of teaching process and requires different techniques. Applying assessment techniques plays an important role in teaching Mathematics grade 2, helping teachers assess learner's outcome, especially for big classes. Moreover, some assessment techniques allow students to take part in assessment process. These techniques also make students assess their learning outcomes themselves and urge them to change attitude positively to learning.

Keywords: Assessment, learning outcome, assessment techniques.

1. Mở đầu

Trong những năm gần đây, vấn đề đánh giá (ĐG) kết quả học tập của học sinh (HS) tiểu học đã được Bộ GD-ĐT đặc biệt quan tâm. Tuy nhiên, vẫn chưa có những nghiên cứu cụ thể về việc vận dụng các kĩ thuật ĐG trên lớp trong dạy học môn Toán ở lớp 2, hầu hết giáo viên (GV) chưa được trang bị các kĩ thuật ĐG trên lớp học để ĐG. Vì vậy, việc lựa chọn hệ thống các kĩ thuật ĐG trên lớp trong dạy học môn Toán lớp 2 là một trong những hoạt động thiết thực nhằm góp phần nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, ĐG kết quả học tập của HS.

2. Cơ sở lí luận

Trong quá trình dạy học, ĐG kết quả học tập của HS nhằm định hướng cho hoạt động dạy học. Ngày nay, xu hướng chung trong ĐG giáo dục là chuyển từ ĐG tổng kết (ĐG cuối cùng) sang ĐG quá trình. ĐG quá trình là hình thức ĐG tập trung vào quan sát và cải thiện việc học hơn là quan sát và cải thiện việc dạy. Theo nghiên cứu của Black và Wiliam [1], tác động tích cực của ĐG quá trình đối với việc học tập của HS dựa trên 5 yếu tố: HS cần nhận được phản hồi; HS cần được tham gia; Kết quả ĐG cần được sử dụng để điều chỉnh quá trình giảng dạy; Cần ghi nhận tác động của ĐG đối với động cơ học tập của HS; HS cần được tạo cơ hội tự ĐG và hiểu cách sử dụng kết quả đó. Theo James H.McMillan [2], có tất cả 21 kĩ thuật ĐG trên lớp học được chia thành 3 nhóm: Nhóm kĩ thuật *ĐG mức độ nhận thức*; Nhóm kĩ thuật *ĐG năng lực vận dụng*; Nhóm kĩ thuật *tự ĐG và phản hồi về quá trình dạy - học*.

3. Một số kĩ thuật ĐG trên lớp trong dạy học môn Toán lớp 2

Để có thể tiến hành ĐG trên lớp trong dạy học

môn Toán ở lớp 2 một cách hiệu quả, GV cần nắm được các kĩ thuật ĐG trên lớp. Dưới đây, chúng tôi lựa chọn một số kĩ thuật phù hợp với lứa tuổi của HS lớp 2 như sau:

3.1. Kiểm tra kiến thức nền: giúp GV có được thông tin về những kiến thức HS đã chuẩn bị cho bài học để xác định kế hoạch thực hiện bài học mới phù hợp với từng đối tượng. Bên cạnh đó, giúp HS hệ thống lại những kiến thức cơ bản đã tích lũy được liên quan đến bài học mới.

Ví dụ: Trước khi bắt đầu dạy bài: *Đè-xi-mét (Toán 2)*, GV có thể tiến hành bài kiểm tra nhằm kiểm tra mức độ ghi nhớ kiến thức của HS về các đơn vị đo đã được học từ lớp 1.

Bước 1: GV rà soát lại các kiến thức về đại lượng đo độ dài HS đã được học, từ đó có thể thiết kế phiếu như sau:

Họ và tên HS:.....	Lớp:.....		
Khoanh vào những chữ cái đúng trước câu trả lời đúng:			
Câu 1: Đơn vị nào sau đây dùng để đo độ dài?			
A) cm	B) dm	C) kg	D) m
Câu 2: Thước kẻ thường dùng sử dụng đơn vị đo nào?			
A) cm	B) dm	C) kg	D) m
Câu 3: Hãy vẽ đoạn thẳng AB dài 5cm.			

Bước 2: GV phát cho mỗi HS một phiếu kiểm tra làm trong 5 phút đầu giờ. Trong lúc HS làm bài kiểm tra, GV có thể quan sát và thực hiện ĐG. Ở câu 1, nếu HS khoanh vào đáp án A) cm, chúng tôi các em vẫn nhớ các đơn vị đo đã học từ lớp 1. Nếu HS khoanh cả đáp án B) dm và D) m, chứng tỏ vốn kiến thức về đơn vị đo độ dài của các em đã được mở rộng. Qua câu 2,

* Trường phổ thông liên cấp Vinschool

GV kiểm tra và giúp HS nhớ lại đơn vị đo (cm) đã học. Câu 3 giúp GV kiểm tra kĩ năng vẽ đoạn thẳng với số đo cho trước của HS.

Bước 3: GV thu lại phiếu bài làm của HS. Dựa vào việc quan sát câu trả lời của HS, GV có thể nhanh chóng ĐG mức độ ghi nhớ kiến thức của các em. GV nhận xét bằng lời kết quả bài làm của HS và linh hoạt triển khai bài mới dựa vào kết quả này.

3.2. Ma trận trí nhớ: giúp HS tổng hợp và so sánh những mảng kiến thức gần giống nhau, dễ bị nhầm lẫn. Qua đó, GV ĐG khả năng ghi nhớ, tái hiện nội dung kiến thức của bài học, xác định mối liên hệ giữa các kiến thức đó.

Ví dụ: GV sử dụng bảng kiểm tra vào cuối tiết học bài: *Tìm số trừ (Toán 2)* nhằm giúp HS nhớ lại các dạng toán đã học.

Bước 1: GV rà soát lại kiến thức đã học (HS đã được học cách tìm số hạng chưa biết, tìm số bị trừ và số trừ). Tuy nhiên, HS hay bị nhầm lẫn, chưa nhớ tên gọi của các thành phần trong phép tính và chưa hiểu bản chất của quy tắc. GV có thể thiết kế phiếu học tập sau:

Họ và tên HS:.....Lớp:.....		
Em hãy hoàn thành các nội dung còn trống trong bảng sau:		
Các dạng tìm X	Tên gọi của X trong phép tính	Cách tìm
$X + 15 = 20$	Muốn tìm ta lấy
$X - 5 = 9$	Muốn tìm ta lấy
$10 + X = 25$	Muốn tìm ta lấy
$17 - X = 5$	Muốn tìm ta lấy

Bước 2: GV phát cho mỗi HS một phiếu vào cuối tiết học. HS có 5 phút để hoàn thành phiếu. Để giúp HS viết nhanh, gọn, GV có thể quy ước cách viết kí hiệu: Số hạng = SH, Số bị trừ = SBT, Số trừ = ST, Tổng = T, Hiệu = H. GV quan sát HS làm bài, có thể có sự hỗ trợ nếu các em chưa phân biệt được tên gọi các thành phần trong phép tính.

Bước 3: Thông qua phiếu học tập, GV ĐG mức độ hiểu bài của HS. GV cần ghi chép số liệu vào bảng theo dõi.

3.3. Tóm tắt một câu: kĩ thuật này rèn luyện cho HS cách tóm tắt và tổ chức thông tin thành một câu dễ nhớ. GV có thể thu thập và so sánh các câu trả lời của HS một cách nhanh chóng, dễ dàng. Qua đó, GV có thể ĐG mức độ hiểu bài và tư duy logic của HS. Tuy nhiên, GV cần lắng nghe kĩ để ĐG tính đúng sai trong các câu tóm tắt của HS. Những câu tóm tắt do chính HS sáng tạo sẽ giúp các em dễ nhớ bài học, bầu không khí lớp học sôi nổi hơn.

Ví dụ: Sau khi học xong bài: *Đường thẳng (Toán 2)*, GV yêu cầu HS nêu điểm khác nhau giữa đường thẳng và đoạn thẳng.

HS có thể trả lời miệng/viết vào giấy ý kiến của mình: *Đoạn thẳng có điểm chót 2 đầu, đường thẳng kéo dài không có điểm dừng. Hoặc: Có thể đo được độ dài của đoạn thẳng, còn đường thẳng thì không....*

GV tổ chức cho HS phát biểu ý kiến của mình và kiểm nghiệm tính đúng sai trong những phát biểu của các em. Qua việc tổ chức hoạt động này, GV có thể ĐG mức độ hiểu bài của HS.

3.4. Bài tập 1 phút: giúp GV nhanh chóng kiểm tra được việc HS hiểu như thế nào về những vấn đề đã học, từ đó có sự điều chỉnh cần thiết trong các giờ học tiếp theo. Việc sử dụng bài tập 1 phút còn giúp HS có cơ hội được đặt câu hỏi cho GV giải đáp. Do thực hiện nhanh và dễ xử lý nên bài tập 1 phút được dùng trong các lớp đông HS.

Ví dụ: Trong bài “*Bài toán về ít hơn*”, kĩ năng phân tích đề và tìm phép tính thích hợp là quan trọng nhất. Để củng cố 2 kĩ năng này, GV phát phiếu câu hỏi nhanh:

GV dành 5 phút cuối giờ học để HS giải quyết nhiệm vụ được giao. Với bài toán trên, HS có thể phân tích và viết phép tính như sau:

Họ và tên HS:.....Lớp:.....
Phân tích đề bài toán sau và viết phép tính thích hợp vào chỗ chấm:
Mai có 15 quyển vở. Hùng có ít hơn Mai 7 quyển. Hỏi Hùng có bao nhiêu quyển vở? Phép tính:.....

Số quyển vở của Hùng là: $15 - 7 = 8$ (quyển vở).

Trong quá trình HS làm việc, GV quan sát và ĐG mức độ nắm vững kiến thức của các em. GV tiến hành ĐG kết quả và ghi chép vào sổ theo dõi.

3.5. Nhận diện vấn đề: GV sẽ đặt ra các tình huống khác nhau cho HS tự tiếp cận, nhận diện vấn đề. HS cần nhận diện và xác định loại vấn đề đang được trình bày. Thông qua việc thực hiện bài tập nhận diện này, HS được thực hành phương pháp tư duy, khái quát các vấn đề riêng lẻ, phát triển kĩ năng dự báo, chuẩn đoán phương hướng giải quyết vấn đề.

Ví dụ: Sau khi HS học xong các dạng toán khác nhau trong mảng kiến thức giải toán có lời văn, các

em gặp khó khăn trong việc phân biệt các dạng toán này, dẫn đến không lựa chọn đúng phép tính cho bài toán. GV phát cho mỗi HS một phiếu học tập và hướng dẫn cả lớp cùng làm.

GV có thể đưa ra phiếu học tập sau:

Bài toán	Dạng toán	Phép tính
1. Lan có 7 cái kẹo. Mai có ít hơn Lan 2 cái. Hỏi Mai có mấy cái kẹo?	Bài toán về ít hơn	$7 - 2 = 5$ (cái kẹo)
2. Bình có 15 viên bi. Hùng có nhiều hơn Bình 9 viên bi. Hỏi Hùng có bao nhiêu viên bi?	Bài toán về
3. Có 21 con gà trống. Gà mái ít hơn gà trống 7 con. Hỏi có bao nhiêu con gà mái?	Bài toán về
4. Trong vườn có 34 cây cam. Số cây quýt nhiều hơn số cây cam 9 cây. Hỏi có bao nhiêu cây quýt?	Bài toán về

GV gọi HS đọc đề bài, sau đó yêu cầu các em tự phân tích đề bài (gạch chân từ khóa và số liệu của bài toán). Dựa vào từ khóa để xác định dạng toán, HS ghi tên dạng toán vào cột 2. Sau khi xác định đúng dạng toán, HS sẽ viết phép tính vào cột thứ 3. Qua phiếu bài tập, GV có thể ĐG khả năng nhận biết các dạng toán, kỹ năng cộng trừ vào giải toán.

3.6. Thủ áp dụng: sau khi HS học xong một nội dung kiến thức, GV yêu cầu các em tìm ít nhất từ 1-3 ví dụ áp dụng trong thực tế có liên quan đến kiến thức đó. Kỹ thuật ĐG này giúp GV nhanh chóng có được thông tin về mức độ hiểu bài và mối liên hệ giữa nội dung bài học với những vấn đề thực tiễn.

Ví dụ: Sau khi học xong bài: *Ki-lô-gam (Toán 2)*, HS sẽ làm thẻ áp dụng như sau: Con sử dụng đến đại lượng đo Ki-lô-gam trong trường hợp nào dưới đây? Hãy tích (x) vào ô trống tương ứng:

Chỉ quãng đường từ nhà tới trường	
Chỉ cân nặng của mình	
Chỉ chiều rộng chiếc bàn	
Chỉ chiều cao của tòa nhà	
Chỉ cân nặng của bao gạo	
Chỉ số lượng con gà	
Ví dụ khác:.....	

Qua thẻ áp dụng, GV ĐG năng lực vận dụng kiến thức về ki-lô-gam trong thực tiễn của HS.

3.7. ĐG nhiệm vụ được giao: nhằm trả lời một số câu hỏi liên quan đến vai trò của các nhiệm vụ đưa ra cho HS. Qua đó, GV có thể ĐG quá trình hoạt động của HS cũng như vai trò của các nhiệm vụ được giao.

Ví dụ: GV tổ chức cho HS 1 dự án học tập vào cuối học kì 2 với chủ đề “*Con đã lớn khôn*”. Trong dự án

này, HS được giao nhiệm vụ làm việc nhóm để đi chợ mua đồ chuẩn bị cho một bữa ăn. HS sẽ vận dụng những kiến thức Toán đã học vào việc cân, đo, đong, đếm, cộng, trừ, nhân, chia,... Sau khi kết thúc dự án học tập, GV tổ chức cho HS ĐG các kiến thức, kỹ năng của bản thân với bảng ĐG như sau:

Hoạt động đã tiến hành	Kiến thức vận dụng vào thực tiễn
Mua táo	
Mua dầu ăn	
Tính tiền phải trả/tiền thừa	
Ước lượng đoạn đường	

Bên cạnh đó, GV cũng có thể đặt thêm các câu hỏi, chẳng hạn như: *Con có thích dự án học tập này không?; Con có ý kiến gì khác để hoạt động học tập này tốt hơn không?...*

GV hướng dẫn HS nhớ lại các hoạt động của dự án để hoàn thành bảng ĐG ở trên (với hoạt động mua táo, HS có thể ghi vào cột 2: kiến thức được vận dụng là ki-lô-gam; tương tự, hoạt động mua dầu ăn, kiến thức vận dụng là đơn vị đo lít,...).

Qua hoạt động này, GV rèn cho HS khả năng tự ĐG.

4. Kết luận

Sử dụng các kỹ thuật ĐG trên lớp đem lại lợi ích cho cả HS và GV; giúp GV thực hiện vai trò của người dạy là tạo điều kiện để người học tiến bộ, đạt thành tích cao trong học tập. Tiến hành ĐG trên lớp sẽ nâng cao chất lượng dạy và học vì sự tiến bộ của HS. Bên cạnh đó, việc sử dụng các kỹ thuật ĐG còn giúp GV nâng cao chất lượng dạy học, phát triển năng lực nghề nghiệp, hiểu rõ về quá trình dạy học, từ đó hứng thú hơn trong dạy học. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Dylan Wiliam - Paul Black (2014). *Assessment and classroom learning*. Educational Designer.
- [2] James H. McMillan (2001). *Đánh giá lớp học, những nguyên tắc và thực tiễn để giảng dạy hiệu quả*. Viện Đại học quốc gia Virginia.
- [3] Bộ GD-ĐT (2016). *Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT*, ngày 22/09/2016 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT.
- [4] Bộ GD-ĐT (2016). *Tài liệu tập huấn - Hướng dẫn đánh giá học sinh tiểu học môn Toán* (Theo Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT). Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [5] Phó Đức Hòa (2012). *Đánh giá trong giáo dục tiểu học*. NXB Đại học Sư phạm.